

Số: 09/BC-TTAMT

Cẩm Phá, ngày 15 tháng 12 năm 2022

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
(Theo Kế hoạch số 01/KH-ĐKT ngày 12/12/2022)

**I. KHÁI QUÁT VỀ ĐƠN VỊ**

1. Tên trung tâm: Trung tâm Ngoại ngữ AMT
2. Địa chỉ: Số 32 đường Thanh Niên, Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh.
3. Số điện thoại: 0936.541.468
4. Email: [ttnnamt.campha@gmail.com](mailto:ttnnamt.campha@gmail.com)
5. Giám đốc TT: Nguyễn Văn Ái

**II. Hồ sơ pháp lý của trung tâm**

- Giấy phép thành lập số 1336/QĐ-SGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Giám đốc Sở Giáo dục Đào tạo Quảng Ninh.
- Giấy phép hoạt động số 1525/QĐ-SGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Giám đốc Sở Giáo dục Đào tạo Quảng Ninh về việc tiếp tục cấp phép hoạt động cho Trung tâm ngoại ngữ AMT.

**III. Hồ sơ nhân sự**

- Quyết định công nhận chức danh giám đốc trung tâm số: 1337/QĐ-SGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2017 Giám đốc Sở Giáo dục Đào tạo Quảng Ninh.
- Quyết định công nhận chức danh giám đốc trung tâm số: 757/QĐ-SGDĐT ngày 14 tháng 6 năm 2022 Giám đốc Sở Giáo dục Đào tạo Quảng Ninh.
- Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên: 05
- + Số lượng giáo viên, nhân viên người Việt Nam:

| TT | Họ và tên           | Năm sinh | Trình độ chuyên môn                            | Hợp đồng lao động (x) | BHXH (x) | BHYT (x) | Ghi chú |
|----|---------------------|----------|------------------------------------------------|-----------------------|----------|----------|---------|
| 1  | Nguyễn Văn Ái       | 1978     | Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Ngoại ngữ | x                     | x        | x        |         |
| 2  | Nguyễn Thị Mến      | 1981     | Cử nhân Sư phạm tiếng Anh                      | x                     |          |          |         |
| 3  | Phạm Thị Ngọc       | 1996     | Cử nhân Sư phạm tiếng Anh                      | x                     | x        | x        |         |
| 4  | Trần Thị Vân        | 1987     | Cử nhân Ngoại ngữ                              | x                     | x        | x        |         |
| 5  | Trịnh Thị Ngọc Thùy | 2000     | Cử nhân Sư phạm tiếng Anh                      | x                     | x        | x        |         |

+ Số lượng GV, NV người nước ngoài: Không có

**IV. Cơ sở vật chất:**

- Tổng số phòng: 03 phòng

- + Phòng học: 03 phòng
- + Văn phòng : 01 phòng (Phòng học kết hợp làm văn phòng)
- Trang thiết bị:
- + Bàn ghế GV: 03 bộ
- + Bàn ghế HS: 50 cái
- + Máy chiếu: 01 chiếc

#### Hồ sơ chuyên môn:

Hồ sơ các khóa/lớp học; hồ sơ chuyên môn: Kế hoạch dạy học, sổ đầu bài, theo dõi chuyên cần...; hồ sơ sổ sách giáo viên: Kế hoạch bài dạy, sổ điểm cá nhân..

Có hồ sơ sổ sách bản cứng kèm theo.

#### V. Chương trình giảng dạy

| Dạng lớp        | Giáo trình sử dụng | Thời gian học              | Số lớp | Số học viên | Mức học phí/ tháng (vnd) |
|-----------------|--------------------|----------------------------|--------|-------------|--------------------------|
| Mầm non         | Super Kids 1       | 17h00-19h00                | 02     | 16          | 600.000                  |
| Tiểu học        | Super Kids 2; 3    | 17h00-19h00<br>19h30-21h30 | 04     | 38          | 600.000                  |
| Trung học cơ sở | Super Kids 4; 5    | 17h00-19h00<br>19h30-21h30 | 04     | 46          | 600.000                  |
| Tổng            |                    |                            | 10     | 90          |                          |

#### VI. Công tác phòng cháy chữa cháy

- Thực hiện đầy đủ theo quy định

#### VII. Công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh

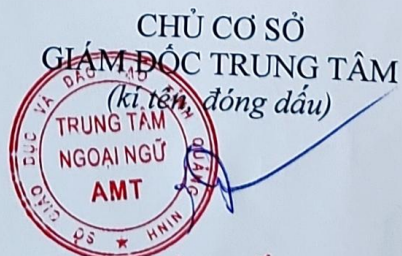
- Thực hiện đầy đủ theo quy định

#### VIII. Ý kiến đề xuất của Trung tâm

- Đối với UBND thành phố Cẩm Phả.
- Đối với Phòng GD&ĐT Cẩm Phả.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thành phố ( b/cáo);
- Đoàn Kiểm tra (b/cáo);
- Lưu: Trung tâm



GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Văn Ái